NS: 18/4/2023

 NG: 25/4/2023

|  |
| --- |
| **Trường: THCS Quang Trung Họ tên giáo viên: Đỗ Minh Nguyệt****Tổ: KHXH**  |

 **TÊN BÀI DẠY: TỔNG KẾT PHẦN VĂN**

 Môn học/Hoạt động giáo dục: Ngữ văn; Lớp: 8A,B

 Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức :**

- Bước đầu củng cố, hệ thống hóa kiến thức văn học qua các VB đã học trong SGK lớp 8 (Trừ các Vb tự sự và nhật dụng), khắc sâu những kiến thức cơ bản của những VB tiêu biểu.

- Tập trung ôn kĩ hơn những VB thơ ở bài 18, 19, 20, 21.

**2. Năng lực:**

**a. Các năng lực chung:**

- Năng lực tự học; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực tư duy; năng lực giao tiếp; năng lực hợp tác.

**b. Các năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực nghe, nói, đọc, viết, tạo lập văn bản

- Rèn cho HS có năng hệ thống, tổng hợp kiến thức. Năng lực tông kết, khái quát kiến thức.

**3. Phẩm chất:** HS biết tự mình ôn tập, nắm kiến thức đã học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1/ Chuẩn bị của giáo viên:**

 -    Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bài tập ra kỳ trước

**2/  Chuẩn bị của học sinh:**

-   Chuẩn bị bài ở nhà theo yêu cầu gv  giao..............

**III.  TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG  MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS.

**b. Nội dung:** Thống kê được các văn bản đã học.

**c. Sản phẩm:**  phiếu học tập .

**d. Tổ chức thực hiện**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ***

Hãy kể tên các văn bản  văn học Việt Nam đã học từ bài 15 theo bảng thống kê trong SGK?

***\* Thực hiện nhiệm vụ***

- Học sinh suy nghĩ độc lập, trả trả lời câu hỏi GV

- Giáo viên gợi ý để HS trình bày

**\*  Dự kiến sản phẩm:** Hệ thống các văn bản đã học.

***\*Báo cáo kết quả***

GV gọi 1,2 học sinh trình bày nhận xét của mình về đoạn văn tại chỗ. Trong khi bạn trình bày, cả lớp chú ý lắng nghe.

***\* Đánh giá kết quả***

- Giáo viên nhận xét, đánh giá và dẫn vào bài.

Gv chuyển ý giới thiệu bài học:

    Hệ thống văn bản ở lớp 8 khá phong phú, đa dạng , gồm nhiều cụm văn bản. Ngày hôm nay chúng ta cùng nhau tổng kết lại phần văn qua các văn bản đã học, chủ yếu là các văn bản thơ.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC  MỚI:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt  động của thầy và trò*** | ***Sản phẩm dự kiến*** |
| ***Nhiệm vụ 1***:***Hoàn thành bảng thống kê các tác phẩm thơ trữ tình.*****a.Mục tiêu:** Hệ thống hóa tác giả, văn bản, thể thơ, nội dung chủ yếu, đặc điểm nghệ thuật nổi bật **b. Nội dung:** HS thực hiện yêu cầu vào phiếu học tập**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS**d. Tổ chức thực hiện:****\* Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ cho học sinh:** Các nhóm hoạt động  trả lời và hoàn thành các câu hỏi  2 a,b,c,d GV phát phiếu học tập cho học sinh hoàn thành theo mẫu:**\* Học sinh thực hiện:**Học sinh  hoạt động nhóm. Dự kiến câu trả lời của hs : |  |

***I. Lập bảng thống kê các VB thơ VN đã học từ bài 15.***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***TT*** | ***Tên VB*** | ***Tác giả*** | ***Thể loại*** | ***Nội dung*** | ***Nghệ thuật*** |
| 1 | Đập đá…(bài 15) | PCT (1872 – 1926 ) | TNBCĐL | Hình tượng đẹp, ngang tàng lẫm liệt của người tù yêu nước CM trên đảo Côn Lôn. | Bút pháp LM, giọng điệu hào hùng đầy khí thế. |
| 2 | Muốn làm.…(bài 16) | Tản Đà-NKH(1889- 1939) | TNBCĐL | Tâm sự của con người bất hòa sâu sắc với thực tại tầm thường, muốn thoát li bằng mộng tưởng lên cung trăng để bầu bạn với chị Hằng. | Hồn thơ LM, siêu thoát pha chút ngông nghênh nhưng vẫn đáng yêu. |
| 3 | Nhớ rừng(bài 18 ) | Thế Lữ 1907-1989 | Thơ mới 8 chữ/câu | Mượn lời con hổ bị nhốt trong vườn bách thú để diễn tả sâu sắc  nỗi chán ghét thực tại tầm thường, tù túng & khao khát tự do mãnh liệt của nhà thơ, khơi dậy lòng yêu nước trong nhân dân. | Bút pháp LM truyền cảm, sự đổi mới câu thơ, vần điệu, phép tương phản đối lập. NT tạo hình đặc sắc. |
| 4 | Ông đồ(bài 18) | VĐL( 1913 – 1996 ) | Thơ mới ngũ ngôn | Tình cảnh đáng thương của ông đồ, qua đó toát lên niềm cảm thương chân thành trước 1 lớp người đang tàn tạ & nỗi nhớ tiếc cảnh cũ người xưa. | Lời thơ bình dị cô đọng hàm súc. Đối lập, tương phản, câu hỏi tu từ, tả cảnh ngụ tình. |
| 5 | Quê hương (bài 19 ) | Tế Hanh(1921-2009) | Thơ mới 8 chữ/câu | T/y quê hương trong sáng, thân thiết được thể hiện qua bức tranh tươi sáng, sinh động về 1 làng quê miền biển.Nổi bật là h/a khỏe khoắn đầy sức sống của người dân chài. | Lời thơ mộc mạc bình dị mà tinh tế, giàu ý nghĩa biểu tượng. |
| 6 | Khi con…(bài 19 ) | Tố Hữu(1920-2002) | Lục bát | T/y c/sống và khát vọng tự do của người c/sĩ trẻ tuổi trong nhà tù. | Giọng thơ tha thiết, sôi nổi, tưởng tượng phong phú dồi dào |
| 7 | Tức cảnh...(bài 20 ) | HCM (1890-1969) | TNTTĐL | TT lạc quan, phong thái ung dung của Bác trong c/s CM đầy k/k gian khổ ở Pác Bó. Làm CM sống hòa hợp với TN->niềm vui | Nụ cười hóm hỉnh, sự kết hợp hài hòa giữa cổ điển & hiện đại. |
| 8 | Ngắm trăng(NKTT)Bài 21 | Hồ Chí MInh | TNTTĐLChữ Hán | T/y TN say mê & phong thái ung dung nghệ sĩ của Bác Hồ ngay trong cảnh ngục tù tối tăm. | Nhân hóa, điệp ngữ, câu hỏi tu từ, đối xứng và đối lập. |
| 9 | Đi đường(NKTT.) | Hồ Chí Minh | TNTTC/Hán | Ý nghĩa tượng trưng & triết lý sâu sắc: Từ việc đi đường núi gợi ra chân lý đường đời, vượt qua bao gian lao chồng chất sẽ tới thắng lợi vẻ vang. | Điệp từ, tính đa nghĩa của h/a, câu thơ, bài thơ. |

**\*  Báo cáo kết quả:**đại diệnHS trả lời

**\*  Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt  động của thầy và trò*** | ***Nội dung*** |
| ***Nhiệm vụ 2 :*** ***Sự khác biệt nổi bật về hình thức NT giữa các VB thơ trong các bài 15,16 và 18,19.*****a.  Mục tiêu:** Sự khác biệt nổi bật về hình thức NT giữa các VB thơ.**b. Nội dung:** hoàn thiện phiếu học tập**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS**d. Tổ chức thực hiện:****\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:****\*  HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** Hs hoạt động nhóm trả lời câu hỏi**Dự kiến kết quả:**+ Hình thức linh hoạt, phóng khoáng, tự do hơn nhiều.+ Tuy vẫn tuân thủ một số nguyên tắc: số chữ trong câu vẫn bằng nhau. Đều có vần nhịp, thơ Mới cũng có luật lệ quy tắc nhất định. Nhưng quy tắc đó không quá chặt chẽ, gò bó như thơ đường luật mà linh hoạt tự do số câu không hạn định, lời thơ tự nhiên.+ Cảm xúc chân thật | **II. *Sự khác biệt nổi bật về hình thức NT giữa các VB thơ trong các bài 15,16 và 18,19.**** ***Vào nhà…, Đập đá…, Muốn Làm Thằng Cuội***  ra đời trước 1932 (thơ cũ) 🡪Thể thơ TNBCĐL.

(có hạn định về số câu, số chữ, niêm luật chặt chẽ theo quy tắc nhất định, cái tôi cá nhân chưa được đề cao.* ***Nhớ rừng, Ông đồ, Quê hương*** 🡪 thơ mới ( chịu a/hưởng của VH phương tây (P) . Khác hẳn : Hình thức linh hoạt, phóng khóang tự do hơn nhiều, vẫn có quy tắc, luật lệ nhưng ko quá chặt chẽ, lời thơ tự nhiên, ko ước lệ công thức, c/x chân thật 🡪 đề cao cái tôi cá nhân.( thơ LM
 |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

**a. Mục tiêu:** Nêu được cảm nghĩ về một nhân vật.

**b. Nội dung:** So sánh được các bài thơ cùng chủ đề.

**c.Sản phẩm:** Nội dung trả lời

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

Hãy chỉ ra những điểm chung cơ bản của các bài thơ “Đập đá ở Côn Lôn, Ngắm trăng, Đi đường”?

**\*  HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** suy nghĩ câu trả lời

**Dự kiến trả lời.**

\* Điểm chung của các bài thơ:“ Đập đá ở Côn Lôn, Ngắm trăng, Đi đường”

- Đều là những bài thơ của những người tù yêu nước viết trong nhà ngục của kẻ thù.

- Đều thể hiện khí phách hiên ngang, tinh thần bát khuất kiên cường của người tù cách mạng.

- Coi thường mọi gian khổ, bình tĩnh, ung dung trong mọi thử thách

- Khao khát tự do, luôn lạc quan cách mạng.

**\*  Báo cáo kết quả:**HS trả lời

**\*  Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

**HOẠT ĐỘNG  4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Học sinh liên hệ thực tiễn, tìm tòi mở rộng kiến thức

**b. Nội dung:** Viết đoạn văn cảm nhận về tác phẩm

**c.Sản phẩm:** Vở ghi

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

Hãy viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về một câu thơ hoặc một đoạn thơ mà em thích?

**\*  HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** suy nghĩ viết đoạn văn

**\*  Báo cáo kết quả:**HS trả lời

**\*  Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá, cho điểm*

**\* Hướng dẫn học và làm bài ở nhà:**

- Học bài, hoàn thiện các bài tập vào vở.

- Chuẩn bị bài: